

Số: /2026/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 27 tháng 5 năm 2026

## NGHỊ QUYẾT

### Quy định mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15  
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Người cao tuổi số 39/2009/QH12;

Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và  
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi được sửa đổi bổ sung bởi  
Nghị định số 103/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 96/2018/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định  
quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại  
nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng  
người cao tuổi;

Xét Tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ  
người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 102/BC-HĐND  
ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;  
ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi quà tặng  
chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

##### 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi  
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số  
96/2018/TT-BTC quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu  
cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương,  
khen thưởng người cao tuổi.

##### 2. Đối tượng áp dụng

a) Người cao tuổi có đăng ký thường trú hoặc tạm trú hợp pháp tại  
địa phương có độ tuổi thuộc các độ tuổi được chúc thọ, mừng thọ theo Điều 21  
Luật Người cao tuổi số 39/2009/QH12.

b) Cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng  
kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện chính sách tặng quà chúc thọ, mừng thọ  
người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

## **Điều 2. Mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ**

1. Người cao tuổi ở tuổi 70, 75 tuổi: 700.000 đồng tiền mặt.
2. Người cao tuổi ở tuổi 80, 85 tuổi: 800.000 đồng tiền mặt.
3. Người cao tuổi ở tuổi 90, 95 tuổi: Hiện vật trị giá 200.000 đồng và 1.000.000 đồng tiền mặt.
4. Người cao tuổi ở tuổi 100 tuổi: Hiện vật trị giá 200.000 đồng, 5 mét vải lụa và 1.200.000 đồng tiền mặt.
5. Người cao tuổi ở tuổi trên 100 tuổi: Hiện vật trị giá 200.000 đồng và 1.500.000 đồng tiền mặt.

## **Điều 3. Điều khoản thi hành và tổ chức thực hiện**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 08 tháng 6 năm 2026.
2. Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 53/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Hà Giang.
3. Bãi bỏ danh mục Nghị quyết tại số thứ tự 30 Mục IX Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 51/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc áp dụng các Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.
4. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.
5. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Khóa XX, Kỳ họp thứ ba (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 27 tháng 5 năm 2026./.*

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Y tế, Tài chính;
- Cục KTVB&TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh (đăng Công báo);
- Cơ sở dữ liệu VBQPPL tỉnh (đăng tải);
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (H.Loan).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hầu Minh Lợi**

